

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1, TỈNH QUẢNG TRỊ

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: Ông Nguyễn Phú Quảng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên họp: Bà Trần Thị Thanh Tâm - Thư ký
Toà án nhân dân khu vực 1 – Quảng Trị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Quảng Trị tham gia phiên họp: Ông Lê Anh Tuấn - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 12 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1, tỉnh Quảng Trị, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc Dân sự thụ lý số: 172/2025/TLST - VDS ngày 10 tháng 11 năm 2025 về việc: “*Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 128/2025/QĐST-VDS ngày 16 tháng 12 năm 2025 và Thông báo về việc dời lịch phiên họp giải quyết việc dân sự số 128a/2025/TB-TA ngày 22/12/2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:* Bà Lê Thị H, sinh ngày 07/5/1964; CCCD số: 044164000376, cấp ngày 04/5/2021; Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH. Địa chỉ: Thôn T, xã B, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

- *Người bị yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự:* Chị Lê Thị Thu T, sinh ngày 03/6/2006; CCCD số: 044306001528, cấp ngày 27/4/2021; Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH – Bộ Công an. Địa chỉ: Thôn T, xã B, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Lê Văn Lâm, sinh năm 1987; CCCD số 044087012599 cấp ngày 15/4/2022; nơi cấp: Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH – Bộ Công an. Địa chỉ: Thôn T, xã B, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn yêu cầu giải việc Dân sự đề ngày 03 tháng 10 năm 2025, được bổ sung tại bản tự khai, người yêu cầu giải quyết việc dân sự là bà Lê Thị H trình bày: Bà Lê Thị H và ông Lê Tiến D (ông D đã chết năm 1995 theo Trích lục khai tử số 76/TLKT-BS do UBND xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình cấp ngày 28/5/2025) kết hôn hợp pháp với nhau, quá trình chung sống vợ chồng với ông D có hai người con chung là Lê Văn L và Lê Thị Thu T, trong đó chị Lê Thị Thu T, sinh ngày 03/6/2006; CCCD số: 044306001528, cấp ngày 27/4/2021; nơi cấp: Cục CSQLHC

về TTXH – Bộ Công an; Địa chỉ: Thôn T, xã B, tỉnh Quảng Trị từ khi sinh ra đã mắc hội chứng down bẩm sinh, đi khám và chữa bệnh rất nhiều nơi nhưng đều kết luận không thể cải thiện, chị T không thể tự chủ trong bất kỳ việc gì, không thể nói chuyện và nghe hiểu được các vấn đề thường ngày, tất cả các sinh hoạt cá nhân đều do mẹ là bà Lê Thị H và người thân hỗ trợ, chị Thủy rất khó khăn để tự mình thực hiện. Từ nhỏ đến lớn chị T không thể đến trường đi học như các bạn đồng trang lứa. Hiện chị T đang là đối tượng được hưởng trợ cấp xã hội hằng tháng của địa phương. Theo kết quả khám sức khỏe lần gần đây nhất (ngày 10/9/2025) tại Bệnh viện đa khoa khu vực B thuộc Sở y tế tỉnh Quảng Trị đã chẩn đoán T bị hội chứng Down bẩm sinh (loại ba); chậm phát triển trí tuệ (loại ba).

Căn cứ theo Kết luận Giám định Pháp y tâm thần theo trung cầu số: 2213/KLGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2025 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Miền Trung, kết luận bà Lê Thị Thu T thời điểm hiện tại:

Về kết luận theo tiêu chuẩn y học: Chậm phát triển tâm thần nặng (F72-ICD-10)/ Hội chứng Down (Q90-ICD-10). Kết luận về năng lực hành vi dân sự: Mất khả năng nhận thức, làm chủ hành vi. Do vậy, bà Lê Thị H làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Lê Thị Thu T mất năng lực hành vi dân sự. Chỉ định bà H là người giám hộ theo pháp luật của chị Lê Thị Thu T trong thời gian chị T mất năng lực hành vi dân sự.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Lê Văn L: Nhất trí hoàn toàn với nội dung bà H đã trình bày và yêu cầu, anh Lê Văn L đề nghị Toà án nhân dân Khu vực 1 chấp nhận yêu cầu của bà H và tuyên bố chị Lê Thị Thu T mất năng lực hành vi dân sự. Chỉ định bà H là người giám hộ theo pháp luật của chị Lê Thị Thu T trong thời gian chị T mất năng lực hành vi dân sự.

❖ **Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên họp:** Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán ra quyết định giải quyết việc dân sự, Thẩm phán đã thực hiện đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 366, Điều 377 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký đã tiến hành các thủ tục đúng theo quy định của Điều 369 Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã làm bản tự khai, đã chấp hành đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Căn cứ theo đơn yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự của bà Lê Thị H và căn cứ theo kết luận Giám định Pháp y tâm thần theo trung cầu số: 2213/KLGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2025 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Miền Trung, kết luận bà Lê Thị Thu T thời điểm hiện tại:

Về kết luận theo tiêu chuẩn y học: Chậm phát triển tâm thần nặng (F72-ICD-10)/ Hội chứng Down (Q90-ICD-10). Kết luận về năng lực hành vi dân sự: Mất khả năng nhận thức, làm chủ hành vi.

Căn cứ kết luận Giám định Pháp y tâm thần theo trung cầu số: 2213/KLGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2025 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Miền Trung : Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Lê Thị H về việc tuyên bố Lê Thị Thu T mất năng lực

hành vi Dân sự. Chỉ định bà H là người giám hộ theo pháp luật của chị Lê Thị Thu T trong thời gian chị T mất năng lực hành vi dân sự.

Lệ phí giải quyết việc Dân sự: Bà Lê Thị H thuộc trường hợp miễn án phí quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện viện kiểm sát tại phiên họp Tòa án nhân dân khu vực 1 – Quảng Trị nhận định:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng: Bà Lê Thị Hợi có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Lê Thị Thu T, sinh ngày 03/6/2006; CCCD số: 044306001528, cấp ngày 27/4/2021; nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH – Bộ Công an; địa chỉ: Thôn T, xã B, tỉnh Quảng Trị là người mất năng lực hành vi Dân sự.

Theo yêu cầu của Bà Lê Thị H về việc tuyên bố chị Lê Thị Thu T mất năng lực hành vi dân sự, Tòa án nhân dân Khu vực 1 đã thụ lý giải quyết việc dân sự và ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 02/2025/QĐ – TA ngày 12/11/2025 đối với Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Miền Trung; địa chỉ: Đường Càn Vương, phường Hưng An, TP Huế thực hiện giám định pháp y tâm thần đối với chị Lê Thị Thu T để xác định chị Lê Thị Thu T có mất năng lực hành vi dân sự không là có căn cứ.

[2] Về Nội dung:

[2.1] Bà Lê Thị H và ông Lê Tiến D (ông D đã chết năm 1995 theo Trích lục khai tử số 76/TLKT-BS do UBND xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình cấp ngày 28/5/2025) kết hôn hợp pháp với nhau, quá trình chung sống vợ chồng với ông D có hai con chung, trong đó chị Lê Thị Thu T, sinh ngày 03/6/2006; CCCD số: 044306001528, cấp ngày 27/4/2021; nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH – Bộ Công an; địa chỉ thường trú: Thôn T, xã B, tỉnh Quảng Trị từ khi sinh ra đã mắc Hội chứng down bẩm sinh, đi khám và chữa bệnh rất nhiều nơi nhưng đều kết luận không thể cải thiện, chị T không thể tự chủ trong bất kỳ việc gì, không thể nói chuyện và nghe hiểu được các vấn đề cuộc sống, tất cả các sinh hoạt cá nhân đều do mẹ là bà Lê Thị H và người thân hỗ trợ, chị T rất khó khăn để tự mình thực hiện. Từ nhỏ đến lớn chị T không thể đến trường đi học như các bạn đồng trang lứa. Hiện chị T đang là đối tượng được hưởng trợ cấp xã hội hằng tháng của địa phương. Theo kết quả khám sức khỏe lần gần đây nhất (ngày 10/9/2025) tại Bệnh viện đa khoa khu vực Bồ Trách thuộc Sở y tế tỉnh Quảng Trị đã chẩn đoán T bị Hội chứng Down bẩm sinh (loại ba); chậm phát triển trí tuệ (loại ba).

[2.2] Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã có Quyết định trưng cầu giám định tình trạng bệnh tật của đối với Lê Thị Thu T tại Quyết định trưng cầu giám định số: 02/2025/QĐ-TA ngày 12/11/2025, căn cứ Quyết định trưng cầu giám định của Tòa án, Trung tâm giám định pháp y tâm thần khu vực Miền Trung có kết luận Giám định

Pháp y tâm thần theo trung cầu số: 2213/KLGD ngày 05 tháng 12 năm 2025 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Miền Trung, kết luận chị Lê Thị Thu T thời điểm hiện tại: Về kết luận theo tiêu chuẩn y học: Chậm phát triển tâm thần nặng (F72-ICD-10)/ Hội chứng Down (Q90-ICD-10). Kết luận về năng lực hành vi dân sự: Mất khả năng nhận thức, làm chủ hành vi.

[2.3] Quá trình giải quyết việc dân sự người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Lê Văn L: Nhất trí như nội dung mà bà Lê Thị H đã trình bày về lịch sử bệnh tật của chị Lê Thị Thu T. Nhất trí đề nghị Tòa án chỉ định bà Lê Thị H làm người đại diện hợp pháp của chị Lê Thị Thu T trong thời gian chị T mất năng lực hành vi dân sự.

[2.4] Xét thấy yêu cầu của bà Lê Thị H, ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và ý kiến Đại diện viện kiểm sát phát biểu tại phiên họp đề nghị tuyên bố chị Lê Thị Thu T mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ cần chấp nhận.

[3] Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Bà Lê Thị H thuộc trường hợp miễn án phí quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Căn cứ các Điều 362, 366, 370, 376 và Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 22, Điều 48, Điều 53 và Điều 136 Bộ luật dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Lê Thị H về việc yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự.

Tuyên bố: Chị Lê Thị Thu T, sinh ngày 03/6/2006; CCCD số: 044306001528, cấp ngày 27/4/2021; nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH – Bộ Công an; địa chỉ thường trú: Thôn T, xã B, tỉnh Quảng Trị là người mất năng lực hành vi dân sự.

Chỉ định bà Lê Thị H làm người giám hộ theo pháp luật của chị Lê Thị Thu T. Quyền và nghĩa vụ của người giám hộ, quản lý tài sản của người được giám hộ thực hiện theo quy định tại Điều 57, Điều 58, Điều 59 Bộ luật dân sự.

Giao dịch dân sự của người mất năng lực hành vi dân sự của chị Lê Thị Thu Thủy phải theo quy định của pháp luật (Điều 22, 53 Bộ luật Dân Sự năm 2015).

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Người yêu cầu là bà Lê Thị H thuộc trường hợp miễn lệ phí quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu có mặt tại phiên họp giải quyết việc dân có quyền làm đơn kháng cáo Quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Quyết định được tổng đạt hợp lệ cho họ. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định này trong hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị Quyết định này trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Phòng THADS KV1 – Quảng Trị;
- VKSND KV1 – Quảng Trị;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án.

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN HỌP
(đã ký)

Nguyễn Phú Quảng